**TUẦN 18**

**Thứ hai ngày 6 tháng 1 năm 2025**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ:**

**Tổng kết hoạt động Viết về nghề mơ ước**

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

Tìm hiểu được về an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước.

Trình bày được ước mơ nghề nghiệp của bản thân.

Khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

 Biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

Biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

Tìm hiểu được an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước.

Trình bày được mơ ước nghề nghiệp của bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.

Giấy A3, bút, bút màu.

Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.

SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.

Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.

Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng:  - Tự tin chia sẻ bài viết về nghề mơ ước trước toàn trường hoặc chú ý lắng nghe, cổ vũ các bạn.  - Thể hiện sự hứng thú khi tham gia hoạt động *Viết về nghề mơ ước.*  **b. Cách tiến hành**  - Đại diện nhà trường/ GV Tổng phụ trách Đội giới thiệu nội dung tổng kết hoạt động Viết về nghề mơ ước:  Tech12h  + GV khen ngợi HS đã tích cực tham gia hoạt động và có nhiều bài viết chất lượng tốt.  + GV mời đại diện một số lớp lên chia sẻ bài viết về nghề mơ ước trước toàn trường.  + GV mời một số HS bày tỏ cảm xúc sau khi tham gia hoạt động. | - HS lắng  nghe và tham gia theo sự hướng dẫn của GV.          - HS lắng nghe.    - HS chia sẻ bài viết.    - HS chia sẻ cảm xúc. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..........................................................................................................................................

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS, HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ khoảng 95 tiếng / phút, học thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học thuộc lòng trong nửa cuối HK I.

- Tự đọc (đọc thầm) câu chuyện *Em tôi*. Hiểu diễn biến và ý nghĩa của câu chuyện: bồi dưỡng tình anh em và ý thức bảo vệ an toàn, tránh tai nạn.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm).

- NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu).

**3. Phẩm chất:**

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước (yêu thiên nhiên, đất nước).

**II. ĐỒ DÙNG**

- GV chuẩn bị: Các tờ phiếu viết tên bài tập đọc (hoặc in sẵn đoạn văn cần đọc đối với văn bản đọc chọn ngoài SGK) và các CH đọc hiểu; phiếu viết yêu cầu đọc thuộc lòng (tên các khổ thơ, bài thơ cần thuộc lòng); máy tính, ti vi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học  - GV giới thiệu bài học | - HS nêu tên các chủ điểm. |
| **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**  **Mục tiêu:**  - Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng và học thuộc lòng.  - Đánh giá kĩ năng đọc hiểu. | |
| **Cách tiến hành:**  ***2.1.Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng:***  - GV chuẩn bị trò chơi “Hộp bí mật”  - Luật chơi: Mỗi học sinh sẽ bóc thăm một lá thăm để chọn đoạn, bài đọc kèm câu hỏi đọc hiểu.  - GV gọi ngẫu nhiên hoặc có thể gọi theo tinh thần xung phong.  - GV chấm điểm và lựa chọn những HS có kĩ năng đọc tốt để khen thưởng.  **2.2. *Đọc hiểu và luyện tập:*** HĐ1: Làm việc độc lập: -Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm câu chuyện *Em tôi* và làm vào VBT các BT trong SGK.  ***HĐ 2: Báo cáo kết quả đọc hiểu và làm BT:***  - Kết thúc HĐ kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, GV hướng dẫn HS đọc và làm BT:  - Mời HS đọc nối tiếp câu chuyện *Em tôi* (1 lượt)*.*  - Mời một số HS báo cáo kết quả làm BT. Có thể tổ chức thi giữa các tổ hoặc các nhóm, các bàn, nếu có thời gian. Đáp án: + Vì sao Dũng gặp tai nạn?  + Tình yêu thương của nhân vật “tôi” dành cho em được thể hiện qua những chi tiết nào?  + Câu chuyện nhắc nhở em điều gì về việc bảo vệ an toàn cho bản thân và các em nhỏ?  - GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS.  - Liên hệ, giáo dục HS phải biết yêu thương em nhỏ và nên học bơi. | - HS lắng nghe.  - Học sinh lắng nghe luật chơi và ghi nhớ.  - HS có thể xung phong để dành quyền bốc thăm.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm và vào VBT.  - 3 HS đọc nối tiếp câu chuyện.  + Vì Dũng bắt chước anh, một mình ra bờ ao bắt châu chấu, bị ngã xuống ao.  + Nhân vật “tôi” luôn nhường nhịn em; khi nghe tin em bị tai nạn, “tôi” hốt hoảng chạy đến trạm y tế; bóc quýt cho em; vừa thương em vừa ân hận; hứa xin mẹ cho em đi học bơi cùng.  + Không ra bờ ao và không dẫn em ra bờ ao chơi. Nên học bơi để biết bơi, đề phòng tai nạn. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** | |
| - Chia sẻ với các bạn mình nắm được điều gì qua tiết học hôm nay.  - Nhận xét, nhắc những HS kiểm tra đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - Học sinh chia sẻ trước lớp. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.

- Ôn tập kĩ năng viết đoạn văn giới thiệu một nhân vật văn học.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (nhận biết và sửa được lỗi cho bài văn của mình)

**3. Phẩm chất:**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái (yêu nước, yêu nghề), chăm chỉ (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG**

- GV chuẩn bị: Tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, máy tính, ti vi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - GV cho học sinh chơi trò chơi chuyền bóng. Cách chơi: vừa nghe một bài hát vừa chuyền bóng, bài hát dừng ở HS nào thì HS đó kể tên một bài đọc đã học..  - GV giới thiệu bài học. | - HS chơi trò chơi |
| **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**  Mục tiêu: - Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.  - Ôn tập kĩ năng viết đoạn văn giới thiệu một nhân vật văn học. | |
| Cách tiến hành:  ***2.1. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng.***  - GV tổ chức cho những HS chưa được kiểm tra ở tiết trước bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.  - GV chấm điểm theo những tiêu chí đã đưa ra.  - GV tuyên dương và nhăc nhở những HS còn chậm kĩ năng đọc rèn luyện thêm. *2.2. Luyện viết: (Ôn tập kĩ năng viết đoạn văn giới thiệu một nhân vật văn học)* **BT1:** Viết đoạn văn giới thiệu một nhân vật mà em thích trong những câu chuyện em đã học ở HKI.  - Yêu cầu HS đọc thầm gợi ý.  - Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT viết trong SGK.  - Kết thúc HĐ kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, GV tiếp tục để HS viết đoạn văn theo đề đã chọn.  - GV theo dõi, giúp đỡ HS còn lúng túng.  **BT2:** Giới thiệu và bình chọn đoạn văn hay.  -Cho HS trưng bày đoạn văn theo nhóm.  - Gọi vài HS trình bày đoạn văn của mình trước lớp.  - Gọi một số HS nhận xét.  - GV nêu nhận xét của mình, giúp HS cả lớp rút kinh nghiệm về việc viết đoạn văn giới thiệu một nhân vật văn học. | - HS bốc thăm theo sự hướng dẫn của GV.  - Học sinh chú ý lắng nghe.  - HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.  - HS đọc thầm SGK.  - Làm cá nhân.  - HS trưng bày đoạn văn của mình trước lớp (Kĩ thuật phòng tranh).  - HS trong lớp tham quan, nhận xét, bình chọn đoạn viết hay.  -1-2 HS đọc đoạn văn của mình trước lớp.  - HS lắng nghe  - HS xem bài viết và sửa các lỗi để bài viết hay hơn. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** | |
| + Khi viết đoạn văn nhận xét về nhân vật văn học, em cần chú ý điều gì?  -Nhận xét tiết học.  - GV nhắc những HS kiểm tra đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS trả lời. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………

**EM VUI HỌC TOÁN**

**(TIẾT 1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**\* Năng lực đặc thù:**

- Củng cố kĩ năng đo đạc, tinh toán chu vi, diện tích các hình dà học.Vận dụng tỉ lệ bán già trong giải quyết tình huống thực tiễn liên quan den VC sơ đồ một mặt bằng đơn giản.

- Phát triển các NL toán học.

**\* Năng lực chung:**

-Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**\* Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. GV** -SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều. Giấy vẽ, thước dây để đo; máy tính cầm tay để tính toán tỉ lệ

**2. HS**- Giấy vẽ, thước dây để đo; máy tính cầm tay để tính toán tỉ lệ

- SGK, máy tính cầm tay, đo độ dài của mảnh đất nhà em đang ở

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỎI ĐỘNG (5 phút)** | |
| -Gv tổ chức trò chơi **tính tỉ lệ độ dài của mảnh đất trên bản đồ với tỉ lệ 1: 1000**  ***\*Luật chơi:***  -Mỗi bạn trong nhóm viết ra một số đo độ dài  -HS dùng máy tính cầm tay tính tỉ lệ độ dài số vừa viết trên bản đồ.  -Chia sẻ trong nhóm | -HS cả lớp lắng nghe luật chơi. |
| **-**GV hướng dẫn HS chơi trong nhóm. | - HS chơi theo nhóm 4.  \*Lưu ý: Nhóm trưởng điều khiển các bạn chơi. |
| -GV tổ chức cho HS chơi trước lớp. | - 3 HS đại diện 3 nhóm đố bạn trước lớp, chia sẻ cách tính VD chiều dài thửa ruộng là 50m, chiều dài thửa ruộng trên sơ đồ mặt bằng là 0,05m bằng 5cm |
|  | - HS nhận xét; cả lớp lắng nghe. |
| -GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | -HS nghe. |
| **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP (28 phút)**  **\*Mục tiêu:**  -Học sinh vẽ được sơ đồ mặt bằng đơn giản | |
| **\* Cách tiến hành: Hoạt động 1. Tìm hiêủ và vẽ sơ đồ mặt phẳng**  - GV giới thiệu về sơ đồ mặt bằng: Trong cuộc sống, con người thường có nhu cầu về sơ đồ mặt bằng lê hiếu rõ hơn về vị trí, kích thước của mặt băng đó và các công trình liên quan.  - GV cho HS quan sát sơ đồ mặt bằng trong sgk và giao nhiệm vụ đọc TT biết được từ sơ đồ  Mời HS chia sẻ kết quả quan sát  GV nhận xét, chốt  **1. Lập kế hoạch**  Nội dung: Lựa chọn một mặt bằng (phòng học, hành lang, vườn hoa, thư viện,...). Tìm hiểu các thông tin liên quan đến hình dạng, kích thước thực tế,...  Cách làm: Ước lượng, đo kích thước thực tế, chọn tỉ lệ bản đồ phù hợp. tính kích thước thu nhỏ và thể hiện trên sơ đồ.  Chuẩn bị: Thước đo phù hợp, máy tính cầm tay,...  - GV hướng dẫn HS chọn một mặt bằng để vẽ sơ đồ mặt bằng đơn giản như: lớp học, hành lang, phòng thư viện,...  - GV hướng dẫn HS cách thu thập thông tin. thảo luận, sử dụng máy tính để tính toán kích thước và quyết định một tỷ lệ hợp lý (chẳng hạn 1 : 50; 1 : 100,...).  **2. Tìm hiểu thực tế**  Tổ chức cho HS thực hiện tìm hiểu thực tế:  + Tìm hiểu kích thước thực tế của mặt bằng cần vẽ.  + Lựa chọn tỷ lệ bản đồ thích hợp và tính kích thước trên sơ dô.  Ví dụ: vẽ sơ đồ mặt bằng lớp học của em: có thể dùng dây đo chiều dài, chiều rộng hoặc có thể dùng cách nào khca? (đếm số viên gạch tính độ dài)  **3. Vẽ sơ đồ: Cho HS vẽ sơ đồ theo nhóm 4**  Mỗi nhóm vẽ sơ đồ mặt bằng của nhóm mình.  **4. Báo cáo kết quá**  Mời đại diện nhóm thuyết trình về sơ đồ của nhóm mình.  GV nhận xét  **5. Suy ngẫm, trao đổi**  Cho HS suy ngẫm lại quá trình đã làm và rút ra cách thực hiện cho hiệu quả. những kinh nghiệm vượt qua khó khăn trong quá trình thực hiện, những lưu ý khi vẽ sơ đồ. | - HS quan sát sơ đồ mặt bằng trong SGK. HS thảo luận và nói những thông tin biết được từ sơ đồ mặt bằng trong SGK.  1-2 HS nói kết quả quan sát được trước lớp  Lớp nhận xét  - HS lấy đồ dùng đã chuẩn bị để lên bàn  - HS nghe hướng dẫn  + Tìm hiểu kích thước thực tế của mặt bằng cần vẽ.  + Lựa chọn tỷ lệ bản đồ thích hợp và tính kích thước trên sơ dô.  HS thực hành vẽ theo nhóm 4 vào giấy  1-2 nhóm báo cáo kết quả, lớp nhận xét, tương tác  HS lắng nghe  HS suy ngẫm lại quá trình đã làm và rút ra cách thực hiện cho hiệu quả. những kinh nghiệm vượt qua khó khăn trong quá trình thực hiện, những lưu ý khi vẽ sơ đồ. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (2 phút)** | |
| -Tiết học vừa rồi chúng ta đã học những nội dung gì?  -Về nhà các em có thể vẽ mặt bằng nhà mình giờ sau báo cáo | + thực hành tính tỉ lệ BĐ và vẽ mặt bằng đơn giản  -HS nghe để thực hiện. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

**EM VUI HỌC TOÁN**

**(TIẾT 2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**\*Năng lực đặc thù:**

- Củng cố kĩ năng đo đạc, tinh toán chu vi, diện tích các hình dà học.

- Vận dụng tỉ lệ bán già trong giải quyết tình huống thực tiễn liên quan den VC sơ đồ một mặt bằng đơn giản.

- Phát triển các NL toán học.

**\*Năng lực chung:**

-Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**\*Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1.GV** -SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều, máy tính cầm tay

**2.HS**- SGK Bài vẽ từ tiết 1; máy tính cầm tay, số đo chiều cao của bố và mẹ

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỎI ĐỘNG (5 phút)** | |
| -Gv tổ chức cho 2-3 nhóm HS chia sẻ bài vẽ sơ đồ mặt bằng của nhóm mình ở tiết 1để khởi động tiết học. | - HS cả lớp theo dõi lắng nghe |
| **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP (tiếp theo) (25 phút)**  **\* Mục tiêu**:  - Củng cố kĩ năng đo đạc, tinh toán chu vi, diện tích các hình dà học. | |
| **\* Cách tiến hành:**  *\* Hoạt động 2. Sử dụng máy tính cầm tay*  \*Mục tiêu  -Củng cố và hoàn thiện kĩ năng tính chiều cao trung bình của người trưởng thành từ chiều cao của bố và mẹ  **Bài 2** |  |
| -GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 2  - Cho HS sử dụng máy tính cầm tay để thực hiện các phép tính với số thập phân (cá nhân)  - Mời HS đọc kết quả tính, nêu cách tính  - GV nhận xét, khen những HS chia sẻ rõ ràng, tự tin  **Bài 3**  - Mời HS đọc nội dung bài 3  - Cho HS thảo luận nhóm đôi về cách tính chiều cao trung bình của một người trưởng thành  - Mời HS chia sẻ trước lớp  - GV nhận xét  - Cho HS sử dụng máy tính cầm tay để tính chiều cao của bạn Đức ở độ tuổi trưởng thành.  - GV yêu cầu HS sử dụng máy tính cầm tay để tính chiều cao của chính mình ở độ tuổi trưởng thành rồi chia sẻ với bạn cùng bàn.  - Cho HS chia sẻ trước lớp về chiều cao của mình lúc trưởng thành | - HS **đọc** yêu cầu bài tập 2.  - HS sử dụng máy tính cầm tay thực hành tính  - HS chia sẻ kết quả tính và cách thực hiện, lớp nhận xét  79,8 + 8,56 88,36  145,2 – 4,89 140,31  b. 352 + 189,471 541,471  75,54 x 39 1386,06  c. 90,3 x3,14 283,542  82,861 : 19,27 4,3  - 2 HS đọc bài, lớp đọc thầm  - HS thảo luận nhóm đôi về cách tính chiều cao trung bình của một người trưởng thành  - Đại diện 1 nhóm chia sẻ trước lớp, lớp tương tác  + Chiều cao của con trai bằng trung bình cộng chiều cao của bố và mẹ cộng 6cm.  + Chiều cao của con gái bằng trung bình cộng chiều cao của bố và mẹ trừ 6cm.  - HS thực hành tính chiều cao của Đức ở tuổi trưởng thành như trong ví dụ  Đổi 6cm 0,6m  (1,70 + 1,68) + 0,6 1,75(m)  - HS thực hành theo yêu cầu  - 1 HS chia sẻ: ví dụ bố cao 1,68m, mẹ cao 1,55m.6cm bằng 0,6m. Vậy chiều cao TB của em (nữ)là  (1,68+1,55):2–0,61,55 (m) |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG. TRẢI NGHIỆM (5 phút)**  **\* Mục tiêu:**  - Vận dụng tỉ lệ bán già trong giải quyết tình huống thực tiễn liên quan den VC sơ đồ một mặt bằng đơn giản. | |
| ? Muốn tính chiều cao TB của bạn nam làm tn? HS trả lời – lớp nhận xét  ? Muốn tính chiều cao TB của bạn nữ làm tn? | |
| -Về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài mới: **Ôn tập chung**  **(\*) Củng cố, dặn dò**  - Cho HS nói về cảm xúc sau giờ học.  - HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học.  - HS nói về hoạt động còn lúng túng, nếu làm lại sẽ làm gì?  **(\*) Cơ hội học tập trải nghiệm và phát triển năng lực cho học sinh**  -Thông qua các hoạt thực hành đo đạc, thu thập thông tin, vẽ sơ đồ mặt bằng, HS có cơ hội được phát triên NI. tư duy và lập luận, NL giải quyết vấn đề toán học, NL sử dụng công cụ và phương tiện học toán.  Thông qua các hoạt động thuyết trình về các sản phẩm và ý tưởng của nhóm, HS có cơ hội được phát triển NL giao tiếp toán học, NL tư duy và lập luận toán học. |  |

**IV.ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Trong bài học này, HS sẽ ôn tập:

Những kiến thức đã học từ chủ đề Thực vật và động vật.

Tích cực, chủ động ôn tập, củng cố các kiến thức đã học trong chủ đề Thực vật và động vật.

Tham gia nhiệm vụ nhóm, chia sẻ ý kiến, trình bày kết quả nhóm.

Vận dụng kiến thức, kĩ năng của chủ đề vào giải quyết một số tình huống đơn giản trong cuộc sống.

Hệ thống lại những kiến thức đã học về sự sinh sản, sự lớn lên và phát triển của thực vật và động vật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Giáo án, máy tính, máy chiếu.

Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**  **Cách tiến hành:**  - GV tổ chức trò chơi *“Ai nhanh hơn”:*  + GV yêu cầu HS xung phong lập nhóm tham gia, mỗi nhóm 5 người.  + Chơi tiếp sức, HS mỗi nhóm lần lượt ghi lên bảng các từ khóa (thuật ngữ) trong chủ đề với thời gian 3 phút.  + Nhóm 1 và 3: chủ đề thực vật, Nhóm 2 và 4: chủ đề động vật.  - Hết giờ GV cùng HS tổng kết kết quả của các đội chơi, đội nào ghi được nhiều từ khóa chính xác nhất được ghi nhận, khen động viên.  - Từ các từ khóa, GV nêu câu hỏi: *Em thích nhất điều gì trong chủ đề này? Vì sao?*  - GV mời đại diện 2 – 3 HS xung phong trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  - GV dẫn dắt vào bài học mới: *Em đã học về sự sinh sản của thực vật có hoa và động vật. Hôm nay, chúng ta cùng ôn tập lại kiến thức qua****Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật.***  **2. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**  **Hoạt động 1: Hệ thống hóa kiến thức đã học về chủ đề Thực vật và động vật**  **-**HS hệ thống được những kiến thức đã học về sự sinh sản, lớn lên và phát triển của thực vật.  - HS hệ thống được những kiến thức đã học về sự sinh sản, vòng đời của động vật đẻ trứng và động vật đẻ con.  **Cách thực hiện:**  - GV chia lớp thành các nhóm 4, yêu cầu các nhóm:  *Dựa vào sơ đồ gợi ý câu 1, trang 54 SGK, nhóm trưởng phân công mỗi bạn nhận một nội dung để vẽ sơ đồ tư duy, sau đó tập hợp lại tạo thành một sơ đồ tư duy chung về chủ đề Thực vật và động vật của cả nhóm.*  ÔN TẬP CHỦ ĐỀ THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT(1 tiết)  - GV mời các nhóm treo sản phẩm của nhóm mình trước lớp. GV mời đại diện các nhóm lần lượt trình bày sản phẩm nhóm mình.    - GV nhận xét chung, khen ngợi các nhóm làm tốt.  **Hoạt động 2: Đóng vai**  **Cách thực hiện:**  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi:  *Dựa vào hình dưới đây, đóng vai hạt cam kể về quá trình lớn lên của cây cam.*  ÔN TẬP CHỦ ĐỀ THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT(1 tiết)  - GV mời đại diện 1 – 2 HS đóng vai hạt cam biểu diễn trước lớp. HS khác nhận xét và bổ sung.  -Ngoài cách trồng từ hạt, có thể trồng cam bằng cách nào?  -Tìm hiểu về vòng đời của một loài động vật có ở nơi em sống.  **3. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**  - Chia sẻ những điều đã học cùng người thân.  - Tìm hiểu thêm về sự sinh sản của thực vật và động vật.  -Nhắc nhở tiết học sau.  -Nhận xét –tuyên dương | - HS lắng nghe chỉ dẫn của GV, xung phong tham gia trò chơi: *(Thực vật: sinh sản của thực vật có hoa, sự lớn lên và phát triển của cây con từ hạt và các bộ phận khác của cây mẹ, nhị, nhụy....; Động vật: vòng đời của động vật đẻ trứng và động vật đẻ con, sinh sản ở động vật đẻ trứng và đẻ con, thụ tinh, hợp tử, phôi thai,...)*.  - HS cả lớp cùng theo dõi và đánh giá kết quả các nhóm.      - HS lắng nghe GV nêu câu hỏi.  - HS trả lời.      - HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài mới.          - HS nhóm 4 thực hiện nhiệm vụ.        - Đại diện các nhóm trình bày sản phẩm của nhóm mình:    ÔN TẬP CHỦ ĐỀ THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT(1 tiết)  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện nhiệm vụ.  - HS đóng vai hạt cam:  *Xin chào các bạn, mình là hạt cam. Hôm nay mình sẽ kể cho các bạn nghe về quá trình lớn lên của cây cam. Hạt cam sau khi gieo xuống đế sẽ nảy mầm thành cây non. Cây sẽ lớn dần theo thời gian xuất hiện nhiều lá, rễ dài đâm sâu xuống đất. Cây lớn dần tăng chiều cao, xuất hiện hoa. Từ hoa sẽ kết trái thành quả cam.*  - HS trình bày:  Ngoài cách trồng từ hạt, có thể trồng cam bằng cách chiết cành.  Vòng đời của con ếch trải qua 4 giai đoạn: Trứng – nòng nọc - ếch con - ếch trưởng thành.  HS lắng nghe |

**HĐGDTCĐ**

**NGHỀ MƠ ƯỚC CỦA EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

Tìm hiểu được về an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước.

Trình bày được ước mơ nghề nghiệp của bản thân.

Khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

 Biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

Biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

Tìm hiểu được an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước.

Trình bày được mơ ước nghề nghiệp của bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.

Giấy A3, bút, bút màu.

Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.

SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.

Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.

Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**  **a. Mục tiêu:**Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng  - Tạo tâm thế cho HS, giúp đỡ HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.  **b. Cách tiến hành**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *“Ai? Dùng làm gì?”*  - GV mời HS trình chiếu cho HS xem video về đồ dùng bảo hộ lao động và trả lời câu hỏi  *+ Đồ vật này dùng để làm gì?*  *+ Những ai cần sử dụng nó?*  - GV mời 2 – 3 HS trả lời câu hỏi. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá, chốt đáp án: *Đây là các thiết bị bảo hộ lao động. Những người thực hiện công việc mỗi ngành nghề đều có những yêu cầu mặc và sử dụng các dụng cụ này để đảm bảo an toàn cho bản thân.*  - GV tổng kết và dẫn dắt vào bài học:*Qua phần xem video và trả lời câu hỏi, chúng ta thấy mỗi ngành nghề cần sử dụng các thiết bị bảo đảm an toàn khác nhau. Để tìm hiểu về những quy tắc an toàn và những thiết bị bảo hộ lao động trong mỗi nghề.* *Chúng ta cùng đi vào bài học hôm nay nhé –****Tuần 18 – Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Nghề em mơ ước.***  **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Trao đổi về an toàn nghề nghiệp**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS trình bày được về an toàn nghề nghiệp của nghề mình mơ ước.  **b. Cách tiến hành**:  - GV chia lớp thành các nhóm (4 – 6 HS) và yêu cầu: *Chia sẻ với các bạn trong nhóm về kết quả phỏng vấn người đang làm nghề mình mơ ước.*  - GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ kết quả trước lớp. HS khác lắng nghe, nhận xét, đặt câu hỏi (nếu có).  Tech12h  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm có cùng nghề mơ ước: *Thảo luận về an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước theo gợi ý:*  *+ Nguy cơ gây mất an toàn lao động.*  *+ Những lưu ý đảm bảo an toàn nghề nghiệp.*  Tech12h  - GV mời một số HS trình bày trước lớp. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV tóm lược lại các nội dung về an toàn nghề nghiệp dựa vào những thông tin HS chia sẻ.  Tech12h  - GV kết luận: *Mỗi nghề đều có những đặc thù riêng về lao động nghề nghiệp. An toàn lao động là việc phòng chống tác động của các yếu tố có nguy cơ gây mất an toàn để bảo đảm không xảy ra thương tật đối với con người trong quá trình lao động. An toàn trong lao động nghề nghiệp là hết sức quan trọng, là nhiệm vụ có ý nghĩa quyết định sự thành công trong lao động của mỗi nghề.*  **Hoạt động 2: Thuyết trình về mơ ước mơ nghề nghiệp**  **a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS:  - Thuyết trình giới thiệu được về nghề mình mơ ước.  - Bồi dưỡng, phát triển lòng yêu nghề mơ ước.  **b. Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân để chuẩn bị nội dung thuyết trình về nghề mơ ước.  - GV hướng dẫn HS:  *+ Lựa chọn những nội dung về nghề mơ ước để đưa vào thuyết trình:*   * *Công việc chính của nghề.* * *Yêu cầu cần thiết của nghề.* * *Lưu ý đảm bảo an toàn nghề nghiệp...*   *+ Lựa chọn hình thức trình bày:*   * *Vẽ sơ đồ tư duy.* * *Viết tóm lược ý chính...*   - GV trình chiếu cho HS quan sát sơ đồ tham khảo:  Tech12h  - GV tổ chức cho HS tiến hành chuẩn bị nội dung thuyết trình về nghề em mơ ước, khuyến khích HS trình bày sáng tạo, ấn tượng.  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp: *Xác định những việc em cần làm để đạt được ước mơ nghề nghiệp.*  - GV ghi lại các ý chính lên bảng phụ và tổng kết, khuyến khích HS tích cực thực hiện những việc làm để đạt được ước mơ nghề nghiệp.  -GV kết luận khen ngợi các em đã tự tin thuyết trình về nghề mơ ước của mình  **HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**  + Chia sẻ người thân về mơ ước nghề nghiệp của mình  -Tích cực rèn luyện để đạt được ước mơ nghề nghiệp.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS chơi trò chơi.  - HS xem video.          - HS trả lời.    - HS lắng nghe, tiếp thu.          - HS lắng nghe GV giới thiệu bài học                - HS làm việc nhóm.  - HS chia sẻ.          - HS làm việc nhóm.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu.              - HS lắng nghe, tiếp thu.                - HS làm việc cá nhân.    - HS lắng nghe, thực hiện.          - HS quan sát, tiếp thu.    - HS thực hiện.     - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS thực hiện.  - HS quan sát, lắng nghe.  HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

**Thứ ba ngày 7 tháng 1 năm 2025**

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I (tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá được kiến thức về đại từ.

**2. Năng lực chung:**

- NL giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn tham gia TC “Ai nhanh- Ai đúng?” - BT2).

- NL tự chủ và tự học: Lấy được VD minh hoạ cho các nhóm đại từ, nhận xét, đánh giá bạn.

**3. Phẩm chất:**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái (yêu nước, yêu nghề), chăm chỉ (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG**

- GV chuẩn bị: Tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, máy tính, ti vi; một số thẻ từ (BT2)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - GV yêu cầu HS vận độngt heo nhạc để tạo không khí hứng khởi cho tiết học.  - GV ổn định lớp học | - HS thực hiện. |
| **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**  **Mục tiêu: -** Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.  - Hệ thống hoá được kiến thức về đại từ. | |
| **Cách tiến hành:**  ***2.1. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng:***  Cách tiến hành:  - Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm câu hỏi đọc hiểu  - GV nhận xét.  ***2.2. Ôn tập về đại từ:***  ***HĐ 1: Làm việc độc lập***  -Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm các BT trong SGK.  ***HĐ 2: Báo cáo kết quả làm bài tập***  - Kết thúc HĐ kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, GV hướng dẫn HS chữa BT.  **BT 1:** Tổ chức trò chơi “Tiếp sức”  - GV chia 3 nhóm:  + Nhóm 1: Đại từ xưng hô  + Nhóm 2: Đại từ nghi vấn  + Nhóm 3: Đại từ thay thế  - GV nêu luật chơi: Lần lượt từng HS trong nhóm lên bảng viết đại từ tìm được. Khi HS1 về chỗ -> HS2 mới được lên bảng viết. Mỗi HS chỉ cần nêu được 1 đại từ ở mỗi nhóm.  - GV lưu ý HS không nêu lại đại từ bạn cùng nhóm đã nêu.  - Tổng kết trò chơi, tuyên dương nhóm thắng cuộc.  **BT 2:** Trò chơi “Ai nhanh- Ai đúng? ”  - GV chia 2 nhóm, phổ biến luật chơi.  - GV đưa các thẻ từ, yêu cầu HS xếp vào nhóm thích hợp.  - GV+HS nhận xét, đánh giá, tuyên dương nhóm thắng cuộc.  ->Chốt đáp án đúng:  **Danh từ chỉ quan hệ thân thuộc:** *ông*, *dì*, *chú*, *cháu*, *anh*, *em*.  **Danh từ chỉ một số chức chức vụ, nghề nghiệp:** *giám đốc*, *thầy* (*thầy giáo*), *cô* (*cô giáo*), *bác sĩ.*  -Khuyến khích HS tìm thêm các từ cho mỗi nhóm. | - HS thực hiện. -HS đọc thầm và làm cá nhân các BT1,2 (SGK). - Lắng nghe  - Tham gia chơi theo hướng dẫn của GV.  - Lắng nghe.  - Mỗi nhóm cử 5 HS tham gia chơi.  -HS tìm thêm. VD: Nhóm 1: DT chỉ quan hệ thân thuộc: bố, mẹ, cô, bác, chị, bạn, …  Nhóm 2: DT chỉ nghề nghiệp, chức vụ: kĩ sư, giáo sư, nhà văn, … |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** | |
| - Chia sẻ những điều em biết sau tiết học.  - Nhận xét, dặn dò. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………

**LUYỆN TẬP CHUNG**

**(TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẢN ĐẠT**

**\*Năng lực đặc thù**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Củng cố kĩ năng đã học về đọc, viết, so sánh, tính toán với các số thập phân, tính tỉ số phần trăm.

- Vận dụng dược kiến thức, kỹ năng về số và phép tính với số thập phân, tỉ số phần trăm để giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Phát triển các NL toán học.

**\*Năng lực chung:**

-Học sinh phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc tự đánh giá và điều chỉnh cách học, sử dụng ngôn ngữ toán học để trao đổi, làm việc nhóm, vận dụng phép tính vào thực tế và tìm ra nhiều cách giải quyết bài toán khác nhau.

**\*Phẩm chất:**

-Học sinh phát triển phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, và trách nhiệm thông qua việc hỗ trợ bạn bè, kiên trì ôn luyện, trung thực trong học tập và đánh giá, cũng như hoàn thành nhiệm vụ học tập một cách nghiêm túc và đúng thời gian.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1.GV**-Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.-SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2.HS**-SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỎI ĐỘNG (3 phút)** | |
| - HS chơi trò chơi “Đô bạn" theo nhóm 4. HS viết một số bất kì rồi mời bạn nói các thông tin gợi lên từ con số đó. Chẳng hạn: 0,25 liên quan đến các thông tin là  ; hoặc 25%, ,... | - HS chơi trò chơi “Đố bạn” theo nhóm 4, một bạn trong nhóm viết ra một số bất kì đã học rồi đố bạn nói các thông tin gợi lên từ các con số đó |
| **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP (27 phút)**  **\* Mục tiêu:**  - Củng cố kĩ năng đã học về đọc, viết, so sánh, tính toán với các số thập phân | |
| **\* Cách tiến hành:**  **Bài 1.** Đọc yêu cầu bài tập  Cho HS thực hiện cá nhân, đổi vở chữa bài và nói cho bạn nghe cách thực hiện tửng dạng bài. Giải thích tại sao chọn đáp án đó.  Mời 1 số HS chia sẻ trước lớp  GV nhận xét chốt kết quả đúng  **Bài 3:** Đọc yêu cầu bài tập  GV nhắc HS đọc kỹ nội dung bài tập, tóm tắt để hiểu các thông tin đã cho, thông tin phải tìm.  GV chốt bài HS làm đúng | - 1HS **đọc** yêu cầu bài tập 1.  HS thực hiện cá nhân, đổi vở chữa bài và nói cho bạn nghe cách thực hiện tửng dạng bài.  - HS chia sẻ trước lớp, lớp nhận xét, tương tác  a. D. 8 061 409 b. C. 5/1000  c. D. 0,8 d. D  e. B. 2,4kg g. B. h. C. 8000m2  - 1 HS đọc bài  - HS tóm tắt và giải bài toán vào vở, 1 HS lên bảng làm, lớp nhận xét  *Bài giải*  Mua 1 quyển vở và 1 cái bút het so tiền  là:  64000 : 8 + 102000 : 6 = 25 000 (đồng)  Đáp số: 25 000 đồng. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM (5 phút)**  **\* Mục tiêu:**  - Vận dụng dược kiến thức, kỹ năng về số và phép tính với số thập phân, tỉ số phần trăm để giải quyết vấn đề trong cuộc sống. | |
| **\* Cách tiến hành:**  **Bài 5:** Gọi HS đọc bài  Nhắc HS đọc kĩ nội dung bài lập để hiểu các thông tin đã cho, thông tin phải tìm.  - Cho HS làm việc nhóm đôi, quan sát bảng số đo, lựa chọn cỡ áo | - 1 HS đọc bài  -HS trao đổi nhóm 2 về cách chọn dựa vào bảng số đo rồi chia sẻ kết quả trước lớp.  - HS trả lời câu hỏi: Vòng ngực của bố bạn Nguyên là 99,3 cm. Theo em, bố bạn Nguyên nên chọn cỡ áo sơ mi 42. |
| **\*Củng cố, dặn dò** |  |
| -Qua tiết học hôm nay, em đã ôn tập những kiến thức gì? | -Ôn tập cộng, trừ, nhân, chia; số thập phân, tính diện tích hcn |
| - Có diều gì em cần thầy/cô chia sẻ thêm không? | -HS nêu ý kiến theo cá nhân |
| -Về nhà các em có thể tìm và làm thêm bài tập để củng cố và nâng cao kĩ năng tính toán. |  |
| -Chuẩn bị cho tiết 2 |  |

**IV.ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………………

**Thứ tư ngày 8 tháng 1 năm 2025**

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I (tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.

- Ôn tập kĩ năng viết bài văn tả người.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (nhận biết và sửa được lỗi cho bài văn của mình)

**3. Phẩm chất:**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái (yêu quý người thân trong gia đình và những người xung quanh), chăm chỉ (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG**

- GV chuẩn bị: Tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, máy tính, ti vi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** |  |
| - Giáo viên có thể tổ chức cho học sinh chơi một trò chơi để tạo không khí hứng khởi trước khi vào tiết học.  - GV giới thiệu bài học | - HS thực hiện.  - HS lắng nghe. |
| **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**  **Mục tiêu: -** Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.  - Ôn tập kĩ năng viết bài văn tả người. | |
| **Cách tiến hành:**  ***2.1. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng.***  - Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm câu hỏi đọc hiểu  - GV nhận xét.  ***2.2. Luyện viết:*** *(Ôn tập kĩ năng viết bài văn tả người)*  **BT1:** Viết một đoạn của bài văn tả người theo 1 trong 2 đề sau:  a, Tả hoạt động của một cô (chú) công an mà em quý mến.  b, Tả ngoại hình của một người thân trong gia đình.  -Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS chọn 1 đề và viết đoạn văn theo yêu cầu của đề.  - Kết thúc HĐ kiểm tra đọc thành tiếng  và HTL, GV tiếp tục để HS viết đoạn văn theo đề đã chọn.  **BT2:** Giới thiệu và bình chọn đoạn văn hay:  - GV dành 10 phút cuối mời một số HS đọc đoạn văn các em đã viết (có thể chiếu lên màn hình, nếu có máy chiếu, màn hình); mời một số HS nhận xét.  - GV nêu nhận xét của mình, giúp HS cả lớp rút kinh nghiệm về việc viết đoạn văn tả người.  - GV nhận xét, đánh giá. | - HS thực hiện.  - Đọc thầm gợi ý và làm cá nhân.  -Một số HS đọc đoạn văn của mình trước lớp.  - HS khác nhận xét, đánh giá. Nêu được câu văn em thích ở bài làm của bạn. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** | |
| + Khi viết bài văn tả người, em cần chú ý điều gì?  - Nhận xét, dặn dò. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I (tiết 5)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá và vận dụng được kiến thức về kết từ.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (hoàn thành các bài tập).

**3. Phẩm chất:**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái (yêu nước, yêu thiên nhiên), chăm chỉ (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG**

- GV chuẩn bị: Tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, máy tính, ti vi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - GV tổ chức cho HS vận động theo nhạc của bài hát Chicken dance.  - GV ổn định tổ chức và giới thiệu bài. | - HS thực hiện.  - HS lắng nghe. |
| **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**  **Mục tiêu: -** Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.  - Hệ thống hoá và vận dụng được kiến thức về kết từ. | |
| **Cách tiến hành:**  ***2.1. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng.***  Cách tiến hành:  - Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm câu hỏi đọc hiểu  - GV nhận xét.  ***2.2. Ôn tập về kết từ:***  - Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.  - Kết thúc HĐ kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, GV hướng dẫn HS chữa BT.  **Bài 1:**  - Yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV hướng dẫn HS làm bài tập vào VBT Tiếng Việt.  - Gọi HS lên bảng chữa bài ( mỗi HS chữa 1 phần) Đáp án: a, *như*, *nhưng*, *hơn* (GV lưu ý: Các từ *từng*, *không* không phải kết từ vì chúng không có tác dụng nối. Từ *hơn* vốn là tính từ nhưng ở câu này, nó chuyển loại thành kết từ vì đứng ở vị trí của kết từ *như*.)  b, *và*, *rằng*, *của* (GV lưu ý: Các từ *đều*, *đã* không phải kết từ vì chúng không có tác dụng nối.).  c, *nếu*, *thì* (GV lưu ý: Từ *ở* trong câu này là động từ vì nó đứng sau từ *có* (*có ở / không ở*), thể hiện ý khẳng định sự tồn tại của sự vật ở vị trí nhất định. Tuy nhiên, có thể chấp nhận ý kiến của HS tiểu học cho đó là kết từ. Từ *cùng* không phải kết từ vì nó không có tác dụng nối. Từ *vào* vốn là động từ nhưng ở câu này được chuyển thành phó từ chỉ hướng hoạt động)  d, *với*, *mà* (GV lưu ý: Từ *lên* vốn là động từ nhưng ở câu này được chuyển thành phó từ chỉ hướng hoạt động. Các từ *ô hay*, *rồi* không phải kết từ vì chúng không có tác dụng nối).  **Bài 2:** Đặt một câu nói về thời tiết hôm nay ở địa phương em, trong đó có ít nhất một kết từ. Chỉ ra kết từ đó.  - Yêu cầu HS viết câu văn vào VBT và gạch dưới kết từ ở câu vừa đặt.  - Khuyến khích HS đặt được nhiều câu và viết thành đoạn văn ngắn.  - GV kiểm tra, chiếu bài của HS nhận xét. | - HS thực hiện.  - HS thực hiện đọc thầm yêu cầu BT+ làm cá nhân.  -1 HS đọc đề.  -HS lên bảng chữa bài. Cả lớp quan sát, nhận xét, đánh giá.  -Đọc yêu cầu, làm cá nhân vào VBT.  - Kiểm tra bài của bạn trong nhóm 4 (Kĩ thuật xích xe tăng) để HS có điều kiện học hỏi cách sử dụng kết từ vào đặt câu của bạn. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** | |
| - Nêu ví dụ về vận dụng kết từ?  - Nhận xét, dặn dò HS vận dụng kết từ trong nói và viết. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………

**ÔN BÀI TẬP THỂ DỤC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Về phẩm chất:**

- Ôn bài tập thể dục. Hs thực hiện đúng động tác để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

1. **Về năng lực chung:**
   1. **Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự ôn lại các động tác bài tập thể dục với hoa ở nhà.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

* 1. **Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tự giác, tích cực trong tập luyện; Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác liên quan đến bài học; trang phục thể thao; còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Chiếc giày còn lại”* | 5’– 7’  3’- 5’  1-2l  2lx8n  1l | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Cô trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  - Gv tổ chức HS chơi trò chơi. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - Cán sự điều khiển lớp khởi động.  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn. |
| **II. Hoạt động luyện tập:**  \* Tập hoàn thiện bài tập thể dục với hoa:  *- Tập luyện cá nhân*  *- Tập luyện theo cặp*  *- Tập luyện theo tổ nhóm*  *- Thi đua giữa các tổ* | 20-22’  3 lần  3 lần  3 lần  1lần | - GV tổ chức cho HS luyện tập  - GV quan sát, nhận xét, sửa sai cho HS.  - GV tổ chức cho HS luyện tập cặp đôi  - GV sửa sai  - Yc tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực quy định.  - GV sửa sai  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. | - HS tập theo hướng dẫn của giáo viên        ∇  - Hs tiến hành tập luyện cặp đôi theo sự hướng dẫn của Gv:    ∇    - Hs tiến hành tập luyện theo tổ nhóm dưới sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp:  • • • • • • • • • •  • •  ∇  • •  • •  • •  • •  -Tổ trưởng điều khiển lớp tập luyện  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹 |
| **IV. Vận dụng**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. |  | - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS thực hiện thả lỏng  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)……………………………….**

**Thứ năm ngày 9 tháng 1 năm 2025**

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I (tiết 6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS hiểu bài đọc, trả lời được các câu hỏi trong bài.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi trong bài).

**3. Phẩm chất:**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái (yêu nước, yêu nghề), chăm chỉ (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG**

- GV chuẩn bị: Máy tính, ti vi. VBT in đề luyện tập (hoặc phiếu phô tô đề đủ phát cho từng HS).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - GV yêu cầu HS hát bài hát yêu thích.  -> Giới thiệu bài:Trong tiết này, các em sẽ luyện tập để chuẩn bị cho bài đánh giá kĩ năng đọc hiểu và kiến thức tiếng Việt. | - HS hát.  - HS lắng nghe. |
| **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**  **Mục tiêu:** Đánh giá kĩ năng đọc hiểu, kiến thức tiếng Việt. | |
| **Cách tiến hành:**  ***2.1. Đánh giá kĩ năng đọc hiểu và kiến thức Tiếng Việt.***  - GV nêu yêu cầu của BT, đề nghị HS đọc thầm bài *Ông Nguyễn Khoa Đăng*, khoanh tròn chữ cái hoặc đánh dấu  trước ý đúng (trong VBT hoặc phiếu) ở các CH 1, 2, 3. Trả lời CH 4. Viết đoạn văn theo yêu cầu của BT 5.  - GV nhắc HS: Lúc đầu tạm dùng bút chì để đánh dấu hoặc làm BT. Làm bài xong, kiểm tra, rà soát lại kết quả mới đánh dấu chính thức bằng bút mực.  - Cuối tiết học, GV chiếu lên bảng bài làm của 1 – 2 HS để nhận xét. Đáp án: + **Câu 1**: Ý b đúng.  + **Câu 2**: Ý a, d đúng.  + **Câu 3**: Ý b, c, d đúng.  + **Câu 4**: Bài đọc kể 2 sự việc về ông Nguyễn Khoa Đăng. Sự việc 1 nói lên tài xử án của ông; sự việc 2 nói lên tài trị an của ông.  + **Câu 5**: HS tự làm. | - HS tự làm bài.  -HS quan sát, nhận xét bài làm của bạn. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DUNG, TRẢI NGHIỆM** | |
| +Hãy chia sẻ những điều em học được qua tiết học!  -Yêu cầu HS kể thêm những chuyện xử án khác của ông Nguyễn Khoa Đăng mà em biết.  - GV khen ngợi những HS tích cực đọc sách báo.  - Liên hệ để HS thấy cách phá án tài tình của ông Nguyễn Khoa Đăng thời xưa và của các chú công an thời nay.  **-** GV dặn HS chuẩn bị làm bài kiểm tra viết. | -Vài HS nêu.  -HS kể. VD : Vụ xét án kẻ hại người trồng dưa: Có người trồng dưa, đêm bị kẻ khác dùng xẻng phá huỷ, không biết thủ phạm là ai. Người chủ dưa đem việc đến kiện. Ông Đăng lập tức cho thu hết xẻng của các người trong làng và ra lệnh ai nấy biên tên vào xẻng, rồi sai người lấy lưỡi liếm vào xẻng: một cái xẻng có vị đắng. Đem tra xét, quả nhiên bắt được đứa phá huỷ dưa đấy. |
|  | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………

**LUYỆN TẬP CHUNG**

**(TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẢN ĐẠT**

**\*Năng lực đặc thù**

- Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Củng cố kĩ năng tính toán với các số thập phân, tính tỉ số phần trăm.

- Vận dụng dược kiến thức, kỹ năng về số và phép tính với số thập phân, tỷ số phần trăm để giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Phát triển các NL toán học.

**\*Năng lực chung:**

-Học sinh phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc tự đánh giá và điều chỉnh cách học, sử dụng ngôn ngữ toán học để trao đổi, làm việc nhóm, vận dụng phép tính vào thực tế và tìm ra nhiều cách giải quyết bài toán khác nhau.

**\*Phẩm chất:**

- Học sinh phát triển phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, và trách nhiệm thông qua việc hỗ trợ bạn bè, kiên trì ôn luyện, trung thực trong học tập và đánh giá, cũng như hoàn thành nhiệm vụ học tập một cách nghiêm túc và đúng thời gian.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1.GV**-Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.-SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2.HS**-SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỎI ĐỘNG (3 phút)** | |
| -Gv tổ chức trò chơi **Ai nhanh – Ai đúng** để khởi động tiết học.  *\*Bộ câu hỏi* | - HS chơi trò chơi bằng cách ghi kết quả lựa chọn vào bảng con. |
| **1.** **Tính nhẩm: 574 x 0,5 = ?**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | a. 1148 | b. 287 | c. 282 | d. 28,7 |   **2.Tính: 925 : 0,5 = ?**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | a. 462,5 | b. 1850 | c. 1840 | d. 4625 |   **3. 2% của 100 000 đồng là ……………** |  |
| **-**GV đánh giá hoạt động.  🡪Dẫn dắt vào tiết học | -HS nghe |
| **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP (20 phút)**  **\* Mục tiêu:**  - Củng cố kĩ năng tính toán với các số thập phân, tính tỉ số phần trăm. | |
| **\* Cách tiến hành:**  **Bài 2.** Đọc yêu cầu bài tập  Cho HS lên bảng đặt tính rồi tính, lớp làm vào vở, kiểm tra lại các kết quả.  GV nhận xét, khen những HS làm tố | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập  - HS lên bảng đặt tính rồi tính, lớp làm vào vở, nhận xét, chữa bài, kiểm tra lại các kết quả. |
| **Bài 4.** Đọc yêu cầu của bài  -GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  HS tính toán số liền bán máy giặt theo các chương trình giảm giá và trả lời câu hỏi: | - 1 HS đọc bài Bài toán cho biết: - Một chiếc máy giặt có giá niêm yết là 7 990 000 đồng bán ở 2 cửa hàng khác nhau.  - Cửa hàng A giảm 1500 000đồng, cửa hàng B giảm 20%.. Bài toán hỏi: Em sẽ chọn mua máy giặt ở cửa hàng nào? Vì sao?.  **Tóm tắt:**  Giá 1 máy giặt: 7990000 đ, cửa hàng A giảm 1500 000 đ còn ? đồng  Cửa hàng B giảm 20% còn ? đồng  Em sẽ mua maý giặt ở cửa hàng nào? vì sao?  Nếu là người mua hàng, em sẽ chọn mua máy giặt dó ở cửa hàng B vì:  + Cửa hàng A bán máy giặt với số tiền được giảm là: 1 500 000 đồng.  + Ktra hàng Bán máy giặt với số tiền được giám là:  7 990 000 X 20% = 1 598 000 (dồng)  HS chữa bài nếu sai |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM (5 phút)**  **\* Mục tiêu:**  - Vận dụng dược kiến thức, kỹ năng về số và phép tính với số thập phân, tỷ số phần trăm để giải quyết vấn đề trong cuộc sống. | |
| **\* Cách tiến hành:**  Bài 6. Gọi HS đọc bài toán  Yêu cầu HS thảo luận theo cặp để tìm hiểu bài toán nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì; thống nhất cách giải, làm bài vào vở  - Mời 1 HS lên bảng làm  Gv nhận xét chung  (\*) Củng cố, (lặn dò  - Ọua bài học hôm nay, em đã học thêm được diều gì?  - Để có thể làm tốt các bài tập trên, cm nhắn bạn diều gì?  (\*) Cơ hội học tập trái nghiệm và phát triền năng lực cho học sinh  - Thòng qua các hoạt động như đà nêu trong yêu cầu càn đạt, HS có cơ hội dược phát triên NI. giái quyết vấn dề toán học, NL lư duy và lập luận toán học.  Thông qua các chia SC, trao dôi nhỏm, dặt càu hói phàn biện, HS có cơ hội được phát triển NL hợp tác, NL giao tiếp toán học. | 1 HS đọc bài  HS thảo luận theo cặp để tìm hiểu bài toán nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì;  - HS làm bài và trình bày bài giải vào vở.  *Bài giải*  Chiêu rộng ngôi nhà cùa Dũng trong thục tê là:  0,6 X 17,5= 10,5 (m) Dáp số: 10,5 m.  - Lớp nhận xét |

**IV.ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………

**Thứ sáu ngày 10 tháng 1 năm 2025**

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I (Tiết 7)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đánh giá kĩ năng viết bài văn, đoạn văn.

- HS viết được bài văn thuộc một kiểu đã học (tả người) hoặc đoạn văn nêu ý kiến của em về một hiện tượng xã hội; bài viết ít mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (viết được bài văn theo yêu cầu).

**3. Phẩm chất:**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái (yêu nước, yêu nghề), chăm chỉ (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG**

- GV chuẩn bị: Máy tính, ti vi. Phiếu phô tô in đề luyện tập đủ phát cho từng HS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - Tổ chức cho HS vận động theo bài hát “ Bài ca người lao động”  -> Giới thiệu bài : Trong tiết học hôm nay, chúng ta sẽ rèn kĩ năng viết về người lao động. | - HS vận động theo bài hát. |
| **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**  **Mục tiêu:** - Đánh giá kĩ năng đọc hiểu, kĩ năng viết đoạn văn, bài văn và các kiến thức Tiếng Việt đã học trong học kì 1 của HS. | |
| **Cách tiến hành:**  - Giáo viên cho học sinh làm thử bài kiểm tra viết để chuẩn bị cho kiểm tra cuối học kì 1. Cho 2 đề để học sinh lựa chọn.  - Yêu cầu của đề tương tự đề kiểm tra giữa học kì I, phù hợp với các chủ đề và kiến thức, kĩ năng HS đã học trong năm học.  - GV quan sát, hỗ trợ HS.  - Cuối tiết học, GV chiếu lên bảng bài làm của 1 – 2 HS để nhận xét, rút kinh nghiệm. | - HS chủ động lựa chọ đề và làm bài. |
|  | |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** | |
| - Yêu cầu HS nhắc lại những lưu ý khi làm bài văn tả người (đoạn văn nêu ý kiến về hiện tượng xã hội).  - Nhắc nhở HS rèn kĩ năng viết văn. | - HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.  -1-2 HS nhắc lại. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………

**Toán:**

**Kiểm tra cuối kì I**

**Lịch sử địa lí**

**CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945  (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

Sưu tầm và giới thiệu được một số tư liệu lịch sử (câu chuyện, văn bản, tranh ảnh…), kể lại được thắng lợi ở một số địa phương lớn:: Hà Nội, Huế, Sài Gòn,...trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Trình bày được thắng lợi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thông qua các câu chuyện về một số nhân vật lịch sử (ví dụ: Hồ Chí Minh, Kim Đồng, Võ Nguyên Giáp…..).

Làm việc theo cặp, nhóm

Sưu tầm tư liệu lịch sử liên quan Cách mạng tháng Tám năm 1945.

+ Sưu tầm và giới thiệu được một số tư liệu lịch sử (câu chuyện, văn bản, tranh ảnh…) liên quan đến Cách mạng tháng Tám năm 1945.

+ Trình bày được thắng lợi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thông qua các câu chuyện về một số nhân vật lịch sử (ví dụ: Hồ Chí Minh, Kim Đồng, Võ Nguyên Giáp…..).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

Lược đồ, tranh ảnh có liên quan đến nội dung bài học.

Bảng con, giấy A4, bút viết,...

SHS Lịch sử và Địa lí 5 bộ sách Cánh diều.

Thông tin, tài liệu, tranh ảnh về làm quen với phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU ( 7 phút )** | |
| **1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**  **Cách tiến hành**  - GV tổ chức cho HS nghe bài hát Quốc ca và yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi về những hiểu biết về ca khúc và Cách mạng tháng Tám năm 1945.  - GV gợi ý cho HS:  *+ Nhạc sĩ sáng tác Quốc ca.*  *+ Nội dung của ca khúc.*  *+ Các dịp bài hát được vang lên.*  *+ Thời gian, sự kiện, nhân vật tiêu biểu trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.*  - GV mời một số HS xung phong trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá và giới thiệu cho HS*.*  *+ Bài hát Quốc ca có tên là Tiến quân ca do nhạc sĩ Văn Cao sáng tác.*  *+ Bài hát này thể hiện tinh thần yêu nước, khích lệ và tôn vinh lịch sử, truyền thống và sự đoàn kết của nhân dân Việt Nam. "Tiến quân ca" đã trở thành biểu tượng quốc gia và là nguồn cảm hứng vô tận cho thế hệ sau.*  *+ Bài hát được vang lên trong những buổi lễ tết, họp, đón tiếp, hoạt động văn hóa thể thao và thậm chí trong hoạt động sinh hoạt dưới cờ của học sinh các cấp...*  *+ Nhạc sĩ Văn Cao là một trong số những nhạc sĩ viết nhạc cho cách mạng, ca ngợi tổ quốc, khơi dậy lòng yêu dân tộc. Bài hát gắn với chiến thắng Cách mạng tháng Tám năm 1945 – đánh dấu sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.*  - GV dẫn dắt HS vào bài học:*Chúng ta vừa tìm hiểu về nhân vật, sự kiện liên quan đến cách mạng tháng Tám năm 1945. Để tìm hiểu sâu hơn, chúng ta sẽ cùng nhau đến với bài -****Bài 13: Cách mạng tháng Tám năm 1945. (tiết 1)*** | HS thảo luận nhóm đôi.    - HS lắng nghe.            - HS trả lời câu hỏi.    - HS lắng nghe, tiếp thu. |
| **B. KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI ( 20 phút )** | |
| **Hoạt động 1: Trước Tổng khởi nghĩa.**  **Cách tiến hành**  - GV chia HS thành các nhóm và đánh số các nhóm chẵn lẻ.  **-**GV yêu cầu HS các nhóm đọc thông tin mục 1 SGK tr.61-64 và thực hiện nhiệm vụ chung: *Liệt kê những việc Hồ Chí Minh đã làm để chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa khi ở Pác Bó, Tân Trào.*  Tech12h Tech12h  - GV tiếp tục giao nhiệm vụ riêng cho các nhóm:  *+ Nhóm chẵn: Kể lại câu chuyện Bác Hồ về nước.*  *+ Nhóm lẻ: Kể lại câu chuyện Việc ngày chú Văn có thể làm được không?*  - GV gợi ý cho HS thực hiện kể chuyện theo Phiếu học tập   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | ***Tên câu chuyện***   |  |  | | --- | --- | | Bối cảnh diễn ra câu chuyện ở đâu và vào thời gian nào?  ......................................  ...................................... | Ai là nhân vật chính trong câu chuyện?  ......................................  ...................................... | | Điều em ấn tượng về nhân vật trong câu chuyện là gì?  ......................................  ...................................... | Nhân vật trong câu chuyện đã có hành động/ lời nói/ suy nghĩ gì?  ......................................  ...................................... | |   *-*GV mời đại diện 2 nhóm HS trình bày kết quả thảo luận.  Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận:  *+ Nhiệm vụ chung: Những việc Hồ Chí Minh đã làm để chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa khi ở Pác Bó, Tân Trào:*   * *Chỉ đạo xây dựng lực lượng, căn cứ địa cách mạng.* * *Cùng Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương triệu tập Hội nghị toàn quốc và chủ trì Đại hội Quốc dân.* * *Gửi thư tới đồng bào cả nước kêu gọi tổng khởi nghĩa giành chính quyền...*   *+ Nhiệm vụ của nhóm chẵn lẻ:*   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Tên câu chuyện** | **Bối cảnh** | **Nhân vật chính** | **Hành động/lời nói/ suy nghĩ của nhân vật** | **Điều ấn tượng của HS** | | *Bác Hồ về nước* | - Thời gian: năm 1941.  - Địa điểm: cột mốc 108 trên biên giới Việt – Trung thuộc tỉnh Cao Bằng. | Bác Hồ | - Sau 8 tiếng đi đường, khoảng 12 giờ trưa Bác và đoàn về đến cột mốc 108, Cao Bằng.  - Bác lặng người đi, mắt hướng về Tổ quốc, ngắm nhìn núi rừng Cao Bằng trùng điệp. | Sự xúc động của Bác Hồ khi trở về nước sau 30 năm bôn ba khắp nước ngoài. | | *Việc này chú Văn có thể làm được không?* | - Thời gian: năm 1944.  - Địa điểm: trong một cuộc họp. | Bác Hồ và anh Văn (Võ Nguyên Giáp). | - Lòng cảm động, anh Văn thầm hứa sẽ tuyệt đối trung thành và tận tụy trước sự giao phó của Bác.  - Anh Văn trả lời Bác Hồ “Có thể được!”. | Tác phong quân sự và sự quyết tâm của anh Văn. |   - GV trình chiếu cho HS xem thêm một số hình ảnh về nơi làm việc của Bác tại Pác Bó và Tân Trào.   |  |  | | --- | --- | | Tech12h  *Bài thơ được Bác làm khi còn ở Pác Bó* | Tech12h  *Bộ bàn ghế đá nơi Bác ngồi làm việc* | | Tech12h  *Di tích cây đa Tân Trào* | Tech12h*Tranh sơn dầu Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Quốc dân Đại hội (Tân Trào)* | | *Tech12h*  *Bữa cơm của Bác Hồ và các chiến sỹ ở Tân Trào trong những ngày kháng chiến chống thực dân Pháp* | |   - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm, đọc phần Em có biết SGK tr.62-63 và thực hiện *Kể câu chuyện về nhân vật liên quan đến Cách mạng tháng 8 năm 1945.*  - GV trình chiếu hình ảnh cho HS quan sát:   |  |  | | --- | --- | | Tech12h | Tech12h |   - GV gợi ý cho HS:  *+ Câu chuyện xảy ra khi nào?*  *+ Nhân vật, sự kiện chính là ai, là gì?*  *+ Sự kiện xảy ra như thế nào?*  *+ Kết quả, ý nghĩa của sự kiện là gì?*  - GV mời đại diện 2 nhóm trình bày. HS khác lắng nghe, nhận xét, đánh giá, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá, ghi nhận đáp án của HS:  + Anh Kim Đồng:  Kim Đồng (1929–1943) tên thật là Nông Văn Dền, quê ở tỉnh Cao Bằng.  Anh tham gia cách mạng từ sớm, làm nhiệm vụ giao liên, chuyển thư và đưa đón cán bộ cách mạng.  Trong một lần làm nhiệm vụ, phát hiện quân Pháp tới nơi cán bộ đang họp, anh đã đánh lạc hướng chúng để cán bộ rút về căn cứ an toàn.  Bị giặc truy đuổi, anh trúng đạn và hi sinh khi chỉ mới 14 tuổi. Anh chính là người Đội trưởng đầu tiên của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.  GV cho HS xem video “Noi gương anh hùng Kim Đồng”  Câu chuyện về anh hùng Kim Đồng không chỉ thể hiện tình yêu nước, sự gan dạ dũng cảm mà còn là tấm gương sáng để các thế hệ các em nhỏ noi theo trong học tập, lối sống ngày nay.  + Đại tướng Võ Nguyên Giáp:  Võ Nguyên Giáp quê ở Quảng Bình. Ông là học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.  Ngày 22-12-1944, theo chỉ thị của Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân (tổ chức tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay).  Năm 37 tuổi, Võ Nguyên Giáp trở thành vị Đại tướng đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam.  GV cho HS xem video về “Đại tướng Võ Nguyên Giáp: Từ giáo viên lịch sử đến vị tướng huyền thoại thế giới”  *Câu chuyện không chỉ ngợi ca công lao to lớn của ông đối với cách mạng, non sông mà còn cho thấy sự kính trọng, tình cảm trân quý của người dân dành cho ông – 1 vị tướng lỗi lạc của dân tộ* | - HS thảo luận nhóm đôi.      - HS lắng nghe.        - HS trả lời câu hỏi.    - HS lắng nghe, tiếp thu.    - HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài học mới.                  - HS làm việc nhóm.  - HS lắng nghe câu hỏi.            - HS lắng nghe                        - Các HS trả lời câu hỏi.      -HS trình bày  - HS lắng nghe, tiếp thu.        - HS quan sát.          - HS làm việc nhóm.      - HS quan sát.      - HS lắng nghe.        - HS trình bày.    - HS lắng nghe, nhận xét.      - HS đọc thông tin.  HS trình bày  HS lắng nghe  HS xem Video  HS xem Video về Đại Tướng Võ Nguyên Giáp  HS lắng nghe |
| **3. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG ( 5 phút )**  **Cách tiến hành:** | |
| -GV: Bối cảnh diễn ra câu chuyện ở đâu và vào thời gian nào?  Ai là nhân vật chính trong câu chuyện?  - GV dặn HS xem và chuẩn bị trước bài sau.  Nhận xét tuyên dương | - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.....................................................................................................................................

**HỎI – ĐÁP VỀ NGHỀ NGHIỆP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

Học sinh tự tin chia sẻ bài viết về nghề mơ ước trước lớp .

Tìm hiểu được về an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước.

Trình bày được ước mơ nghề nghiệp của bản thân.

Khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

 Biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

Biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

Tìm hiểu được an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước.

Trình bày được mơ ước nghề nghiệp của bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.

Giấy A3, bút, bút màu.

Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.

SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.

Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.

Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU:**  **Cách tiến hành** | |
| - GV cho HS hát và vận động theo bài hát:  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS thực hiện.  - HS lắng nghe. |
| **2. SINH HOẠT CUỐI TUẦN***:*  **\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần 18. (Làm việc theo tổ)**  **Cách tiến hành** | |
| **-** GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần:  + Sinh hoạt nền nếp.  + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  + Một số nội dung phát sinh trong tuần...  - Lớp trưởng mời Tổ trưởng các tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần) | - Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  +Ưu điểm- Khuyết điểm  - Mời các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần.  - Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần 19 (Học kì 2)**  **Cách tiến hành: Làm việc theo tổ** | |
| **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt theo nội quy của lớp, trường.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào.  - Lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và mời GV nhận xét, góp ý.  - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động. | - HS thảo luận nhóm 4 hoặc theo tổ:  Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| **3. HỎI – ĐÁP VỀ NGHỀ NGHIỆP**  **Cách tiến hành** | |
| - GV giới thiệu cả lớp cùng tham gia trò chơi Hỏi- Đáp về nghề nghiệp.  -GV phổ biến cách chơi  + Chia lớp thành các đội chơi  +Lần lượt từng đội chơi đặt câu hỏi về nghề nghiệp trong cuộc sống.  +Các đội còn lại rung chuông giành quyền trả lời, đội có tín hiệu nhanh nhất sẽ được mời trả lời.  + Kết thúc các lượt chơi, đội trả lời đúng nhiều nhất là đội chiến thắng.  -GV tổ chức cho HS chơi  - GVmời một số học sinh chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia trò chơi.  GV tổng kết trò chơi và khen ngợi cả lớp đã thể hiện tốt các hiểu biết về nghề nghiệp | HS lắng nghe  HS tham gia trò chơi  HS chia sẻ  HS lắng nghe |
| **4. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**  **Cách tiến hành** |  |
| - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà chuẩn bị bài tiết sau  + Chia sẻ những thành quả trò chơi cùng bạn.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................